CÔNG TY CP MAY BÌNH MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 14/BC-BM.	TP.HCM, ngày 19 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Công ty Cổ phần May Bình Minh
Năm 2023

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

I. Thông tin chung/ General information

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch/*Trading name*: CÔNG TY CỔ PHẦN MAY BÌNH MINH
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số/ *Certificate of business registration No.*: **0301886832**
- Vốn điều lệ/ *Charter capital*: **52.920.000.000 đồng**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu/*Owner's capital*: **52.920.000.000 đồng**
- Địa chỉ/ *Address*: 440 Nơ Trang Long phường 13 Quận Bình Thạnh
- Số điện thoại/*Telephone*: 028-35533358
- Số fax/*Fax*: 028-35533348
- Website: bmig.com.vn
- Mã cổ phiếu/*Securities code*: **BMG**

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty cổ phần may Bình Minh là doanh nghiệp Nhà nước được chuyển thành công ty cổ phần theo Quyết định số 242/1998/QĐ-TTg ngày 18/12/1998 của Thủ tướng Chính Phủ và cũng là đơn vị đầu tiên thực hiện thí điểm việc bán cổ phần cho người nước ngoài.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 18 ngày 07 tháng 05 năm 2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

+ Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:
  - May trang phục (trừ trang phục từ da, lông thú);
  - Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép, chi tiết: Bán buôn vải, Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác, Bán buôn hàng may mặc

+ Địa bàn kinh doanh: Xuất khẩu sang các thị trường: Nhật, Mỹ, EU ...

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

4.1. Mô hình quản trị:

Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo qui định của Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan.

Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị.
- Ban Kiểm soát
- Ban điều hành
- Các phòng ban nghiệp vụ tham mưu và các đơn vị sản xuất.

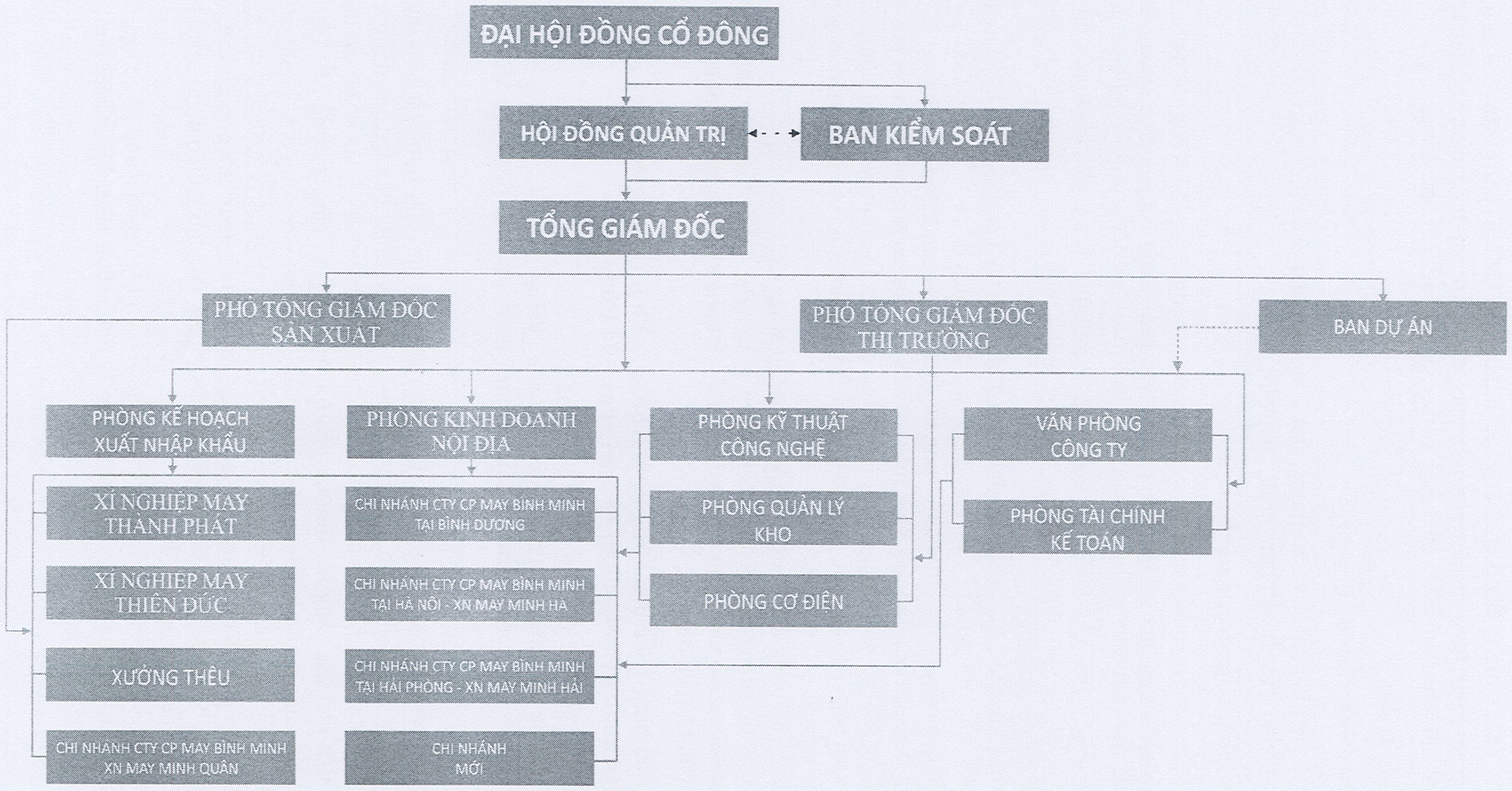
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
BAN KIỂM SOÁT
TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC SẢN XUẤT
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC THỊ TRƯỜNG
BAN DỰ ÁN
PHÒNG KẾ HOẠCH XUẤT NHẬP KHẨU
PHÒNG KINH DOANH NỘI ĐỊA
PHÒNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ
PHÒNG QUẢN LÝ KHO
PHÒNG CƠ ĐIỆN
VĂN PHÒNG CÔNG TY
PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN
XÍ NGHIỆP MAY THÀNH PHÁT
XÍ NGHIỆP MAY THIÊN ĐỨC
XƯỞNG THÊU
CHI NHÁNH CTY CP MAY BÌNH MINH XN MAY MINH QUÂN
CHI NHÁNH CTY CP MAY BÌNH MINH TẠI BÌNH DƯƠNG
CHI NHÁNH CTY CP MAY BÌNH MINH TẠI HÀ NỘI - XN MAY MINH HÀ
CHI NHÁNH CTY CP MAY BÌNH MINH TẠI HẢI PHÒNG - XN MAY MINH HẢI
CHI NHÁNH MỚI

4.2.Các công ty con, công ty liên kết: Công ty CP may Bình Minh có góp vốn đầu tư liên kết với Công ty cổ phần nguyên phụ liệu Dệt may Bình An, giá trị đầu tư 700.000.000 đồng, lợi nhuận sau thuế năm 2023 của công ty này là: -2.132.322.988 đồng.

5. Định hướng phát triển:

5.1.Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Đa dạng hóa sản phẩm, phát triển những đơn hàng có giá trị lợi nhuận cao.
- Tìm kiếm và phát triển khách hàng mới, thị trường mới.

5.2.Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tập trung triển khai nhà máy mới tại khu vực đồng bằng sông Mê Kông để đầu năm 2025 đi vào hoạt động đảm bảo theo tiêu chuẩn nhà máy xanh. Đây là dự án trọng tâm, then chốt để mở rộng quy mô sản xuất, tăng số lượng lao động trong điều kiện hiện nay của các cơ sở sản xuất hiện hữu của công ty gặp quá nhiều khó khăn về : hồ sơ pháp lý thuê đất, tuyển dụng lao động, sản xuất manh mún, nguồn hàng nhỏ lẽ, thiếu ổn định, kế hoạch ngắn hạn …
- Tập trung toàn lực cho công tác tuyển dụng lao động, đào tạo lao động; tìm kiếm nguồn hàng cho nhà máy mới sớm đi vào hoạt động theo kế hoạch đề ra. Công tác điều động, luân chuyển cán bộ quản lý được chú trọng để đạt kết quả cao trong sản xuất.
- Củng cố và duy trì năng lực sản xuất hiện có đối với các cơ sở sản xuất còn lại; tìm giải pháp tăng NSLĐ nhằm nâng cao thu nhập và chăm lo cho người lao động. Các đơn vị sản xuất sắp xếp sản xuất, linh hoạt, thích ứng nhanh đối với việc thay đổi nguồn hàng truyền thống.
- Duy trì thương hiệu nội địa Gendai dòng thời trang công sở.
- Ứng dụng triệt để những tiến bộ của cách mạng công nghệ 4.0 để thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trước mắt đột phá khâu quản lý, nghiệp vụ cho các phòng ban chuyên môn.

5.3.Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- Giải quyết công ăn việc làm cho người lao động.
- Thực hiện tốt chế độ chính sách cho người lao động thông qua việc tuân thủ pháp luật Nhà nước về Lao Động, bảo hiểm xã hội, môi trường và các luật liên quan khác.

6. Các rủi ro:

- Rủi ro về lực lượng lao động: hiện nay Công ty gặp phải sự cạnh tranh rất gay gắt về lao động từ trong và ngoài ngành. Lực lượng lao động biến động liên tục, lao động trực tiếp sản xuất giảm hàng năm dù công ty đã áp dụng rất nhiều biện pháp để hỗ trợ công nhân: như tiền nhà trọ, xăng xe, thưởng gắn bó với công ty, tăng thưởng Lễ, Tết …. Do đó việc giữ chân người lao động là ưu tiên hàng đầu đối với Công ty CP May Bình Minh, Công ty không ngừng nghiên cứu, cải tiến máy móc thiết bị, cập nhật công nghệ mới liên tục góp phần tăng năng suất lao động; từng bước hoàn thiện ngày càng tốt hơn nữa những chính sách, chế độ tuyển dụng lao động, đào tạo lại lao động, đảm bảo thu nhập tốt nhất cho người lao động.
- Rủi ro về thị trường: với tình hình kinh tế thế giới diễn biến ngày càng phức tạp, ảnh hưởng đến các thị trường trọng điểm của công ty như: Nhật Bản, Mỹ, Châu Âu … ,

nguồn hàng may mặc giảm sâu, thị trường xuất khẩu là rất khó dự báo, tiềm ẩn rất nhiều bất ổn cho ngành may mặc.

- Chi phí điện, vận tải, NPL … đều tăng.
- Bất lợi về tỷ giá khiến dệt may Việt Nam giảm sức cạnh tranh trước các đối thủ.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

CHỈ TIÊU THỰC HIỆN 2023

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2022	2023		% /so với	
				Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện 2022
I	Tổng doanh thu	Triệu đồng	**322.425**	**340.000**	**300.266**	88,31%	93,13%
I.1	Doanh thu SXKD	Triệu đồng	317.409		295.725		93,17%
	Trong đó : * FOB	Triệu đồng	228.824		244.303		106,76%
	* CM	Triệu đồng	66.973		30.550		45,62%
	Doanh thu khác	Triệu đồng	8.419		10.721		127,34%
	Doanh thu FOB nội địa (KD)	Triệu đồng	13.193		10.151		76,94%
I.2	Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	4.756		4.541		95,48%
I.3	Thu nhập khác	Triệu đồng	258		0		
II	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	15.347	16.000	16.153	100,96%	105,25%
III	Cổ Tức (dự kiến 2023)	%	15	15		100%	100%
	Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu	đồng	2.099		2170		103,38%
IV	Lao động bình quân toàn Cty	Người	**836**		**656**		78,47 %
V	Năng suất LĐ (USD/ng/ tháng)	USD	**633**		**678**		
	Khu A		799		769		96,2 %
	Khu B		769		792		103 %
	Minh Hà (khoán -không giao NS)		335				
	Minh Hải		570		440		77,2 %
VI	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	**9.565.890**		**10.743.258**		112.30%
	Khu A		11.484.282		11.576.735		100,80%
	Khu B		9.700.452		10.138.904		104,52%
	Minh Hà		6.470.227		8.951.142		138,34%
	Minh Hải		7.913.717		9.009.650		113,85%

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Võ Quốc Hào	Tổng giám đốc	Thành viên HĐQT

TT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
2	Ông Hồ Thanh Lâm	Phó tổng giám đốc	Thư ký HĐQT
3	Ông Vũ Đình Nghĩa	Phó tổng giám đốc	
4	Bà Trần Thị Đoan	Kế toán trưởng	

2.1.1 *Ông Võ Quốc Hào – Thành viên HĐQT– Tổng giám đốc công ty*

- Ngày tháng năm sinh: 14/10/1968
- Quê quán: Bến Tre
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Thạc sỹ
- Ngoại ngữ: Anh văn

2.1.2 *Ông Hồ Thanh Lâm – Phó Tổng giám đốc :*

- Ngày sinh: 10/06/1968
- Quê quán: Nghệ An
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Ngoại ngữ: Anh văn

2.1.3 *Ông Vũ Đình Nghĩa – Phó Tổng giám đốc :*

- Ngày sinh: 07/06/1973
- Quê quán: Nam Định
- Trình độ chuyên môn: Cao đẳng Kỹ thuật may
- Ngoại ngữ: Anh văn

2.1.4 *Bà Trần Thị Đoan – Kế toán trưởng :*

- Ngày sinh: 10/06/1972
- Quê quán: Hà Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế-chuyên ngành kế toán
- Ngoại ngữ: Anh văn, Nga Văn

2.2 Tỷ lệ cổ phiếu có quyền biểu quyết của Ban điều hành và các cán bộ quản lý trong năm 2023:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ %
1	Võ Quốc Hào	Tổng giám đốc	150.024	2,835%
2	Hồ Thanh Lâm	Phó Tổng giám đốc	16.817	0,318%
3	Vũ Đình Nghĩa	Phó Tổng giám đốc	5.909	0,112%

4	Trần Thị Đoan	Kế toán trưởng	10.000	0,189%
5	Nguyễn Văn Hùng	Trợ lý TGĐ	10.000	0,189%
6	Nguyễn Minh Tuấn	Chánh văn phòng	3.709	0,070%
7	Ngô Quốc Đạt	GĐXN Thành Phát	5.851	0,111%
8	Vũ Ngọc Quỳnh Như	TP.KH-XNK	10.657	0,201%
9	Phan Nguyễn Thùy Trang	PP.KH-XNK	11.940	0,226%
10	Nguyễn Thị Thúy Phương	PT.QLKho	6.821	0,129%
11	Đặng Thị Thùy Kha	TP.KTCN	1.000	0,019%
12	Lê Thị Thanh Thúy	PGĐ XN Thành Phát	1.000	0,019%
	Tổng cộng		**233.728**	**4,417%**

2.3 Những thay đổi trong ban điều hành: không có

2.4 Số lượng cán bộ, nhân viên: lao động bình quân 656 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1 Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2023 Công ty không đầu tư góp vốn vào các công ty khác.

3.2 Các công ty con, công ty liên kết: Từ năm 2007, Công ty CP may Bình Minh có góp vốn đầu tư liên kết với Công ty cổ phần nguyên phụ liệu Dệt may Bình An, giá trị đầu tư 700.000.000 đồng, lợi nhuận sau thuế năm 2023 của công ty này là: -2.132.322.988 đồng.

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	**Năm 2022**	**Năm 2023**	**% tăng giảm**
Tổng giá trị tài sản	173.727.082.734	170.519.841.613	98,15%
Doanh thu thuần	317.409.781.644	295.724.897.278	93,17%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	15.093.265.874	16.153.443.236	107,02%
Lợi nhuận khác	253.544.991	0	0%
Lợi nhuận trước thuế	15.346.810.865	16.153.443.236	105,26%
Lợi nhuận sau thuế	12.341.192.303	12.757.476.122	103,37%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	15%	15%	100%

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	2022	2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	2,33	1,75	
+ Hệ số thanh toán nhanh:	1,59	1,15	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,38	0,008	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,61	0,012	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	5,54	1,50	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,82	1,75	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,03	0,043	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	0,11	0,03	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,07	0,075	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,047	0,055	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần của Công ty năm 2023: 5.292.000 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.292.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: 0 cổ phần

5.2 Cơ cấu cổ đông:

5.2.1 Theo cơ cấu cổ đông

STT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu
I	**Tập đoàn dệt may Việt nam**	**1**	**1.323.000**	**25,00%**
II	**CB-CNV trong công ty**	**28**	**486.644**	**9,20%**
III	**Cổ đông nước ngoài**	**3**	**1.014.300**	**19,17%**
	- Tổ chức	1	529.200	10,00%
	- Cá nhân	2	485.100	9,17%
IV	**Cổ đông ngoài công ty**	**328**	**2.468.056**	**46,63%**
	Tổng cộng	**360**	**5.292.000**	**100%**

5.2.2 Theo tỷ lệ nắm giữ

STT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu
I	**Tỷ lệ từ 5% trở lên (trong nước)**	**3**	**1.852.200**	**35%**
	-Tập đoàn dệt may Việt nam	1	1.323.000	25%
	-Cá nhân ngoài công ty	2	529.200	10%
II	**Tỷ lệ từ 5% trở lên (ngoài nước)**	**2**	**793.800**	**15%**
	-Tổ chức	1	529.200	10%
	-Cá nhân	1	264.600	5%
III	**Tỷ lệ dưới 5% (ngoài nước)**	**1**	**220.500**	**4,17%**
	- Cá nhân	1	220.500	4,17%
IV	**Tỷ lệ dưới 5% (trong nước)**	**354**	**2.425.500**	**45,83%**
	- Cá nhân	353	2.287.585	43,22%
	- Tổ chức	1	137.915	2,61%
	Tổng cộng	**360**	**5.292.000**	**100%**

5.2 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm 2023: không thay đổi

5.3 Giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm 2023: Không

5.4 Các chứng khoán khác trong năm 2023: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

6.1.1 Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: 9.903.208 USD.

6.1.2 Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế, sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không xác định

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

6.2.1 Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

Loại nhiên liệu	Khối lượng		Giá nhiên liệu		Mục đích sử dụng
Dầu Diezen	1.854	Lít	20.910	đ/lít	Chạy ô tô tải
Xăng	3.780	Lít	23.590	đ/lít	Chạy ô tô và máy bơm
Điện	2.962.596	kwh	2.973	đ/kwh	Vận hành MMTB và chiếu sáng

6.2.2 Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không xác định

6.2.3 Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

6.3.3 Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

- Nguồn cung cấp nước: từ Công ty CP cấp nước Gia Định
- Lượng nước sử dụng: 26.922 m3/năm, giá trị: 345.278.146 đồng

6.3.4 Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không xác định

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

6.4.1 Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

6.4.2 Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

6.5.1 Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động bình quân : 656 lao động.
- Mức thu nhập bình quân: 10.743.258 đồng.

6.5.2 Chính sách lao động đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.
- Đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ, đúng quy định. Mua bảo hiểm tai nạn 24/24 cho toàn thể CB-CNV toàn công ty.
- Đảm bảo mức thu nhập của người lao động từ 8.500.000 đồng/tháng trở lên.
- Phát động phong trào thi đua năm 2023, Công ty đã chi thưởng hơn 240 triệu đồng cho các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, vượt mức chỉ tiêu kế hoạch công ty giao.
- Đào tạo nghề miễn phí cho công nhân mới, trong thời gian đào tạo được hưởng mức lương đào tạo. Hỗ trợ lương trong ba tháng đầu học việc. Có nhà trọ cho công nhân tại Bình Dương và Thủ Đức.
- Trang bị đồ bảo hộ lao động đầy đủ.
- Cấp phát đồng phục cho toàn thể CB-CNV toàn công ty.
- Quan tâm sức khỏe của người lao động tại nơi làm việc, tạo môi trường làm việc xanh-sạch-đẹp, thoáng mát, sạch sẽ.
- Tổ chức tặng hoa và quà cho CB-CNV trong ngày sinh nhật, ngày 8/3 và 20/10. Tổ chức Hội thao nhân ngày Phụ nữ Việt nam 20/10.
- Thực hiện chương trình trao học bổng Nguyễn Đức Cảnh cho con em CB-CNV trong công ty định kỳ hàng năm.
- Tặng quà các cháu thiếu nhi nhân dịp 1/6, Tết trung thu.
- Thưởng Tết Dương lịch, thưởng tháng 13, thưởng HTKH 6 tháng đầu năm, thưởng lễ 30/4-1/5 và 2/9 cho toàn bộ CB-CNV công ty.

- Thưởng thâm niên công tác hàng năm để thu hút người lao động gắn bó với công ty.

6.5.3 Hoạt động đào tạo người lao động

a) Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Đối với công nhân mới được đào tạo dạy nghề tại phòng đào tạo của Công ty. Thường xuyên tổ chức đào tạo và đào tạo lại lao động có tay nghề yếu, lao động mới trực tiếp trên các chuyền sản xuất.

b) Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

- Trong năm 2023, Công ty đã tuyển dụng và đào tạo tại chỗ 150 lao động mới để bổ sung vào các chuyền sản xuất.

- Tạo điều kiện tối đa cho toàn thể CB-CNV có nhu cầu tham gia các lớp học kỹ năng, các chương trình đào tạo chuyên môn phục vụ cho bản thân.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

- Trong năm 2023, kết hợp các lực lượng: đoàn thể, bảo vệ và tự vệ của Công ty đã phối hợp chặt chẽ với địa phương để bảo vệ an toàn tài sản của công ty, đảm bảo an ninh nội bộ, không để xảy ra tình trạng lôi kéo, kích động người lao động của các phần tử quá khích.
- Công tác PCCC đặc biệt được quan tâm, trang bị đầy đủ các phương tiện PCCC theo quy định.
- Chi ủng hộ người nghèo tại P.13 Q.Bình Thạnh ăn Tết hàng năm: 10.000.000 đồng.
- Tham gia xây cầu và ủng hộ người nghèo tại Thị xã Long Mỹ, Hậu Giang, tổng số tiền 50.000.000 đồng.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

ĐVT: đồng

Các chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ TH 2023 so với TH 2022
Tổng doanh thu	322.425.022.737	300.266.007.400	93,13%
Lợi nhuận trước thuế	15.346.810.865	16.153.443.236	105,26%
Lợi nhuận sau thuế	12.341.192.303	12.757.476.122	103,37%
Chia cổ tức	15%	15%	100%

2. Tình hình tài chính

2.1 Tình hình tài sản

- Tổng tài sản của công ty 01/01/ 2023: 173.727.082.734 đồng
- Tổng tài sản của công ty 31/12/ 2023: 170.519.841.613 đồng
- Như vậy, tổng tài sản của Công ty năm 2023 giảm: 3.207.241.121 đồng,

2.2 Tình hình nợ phải trả

- Nợ phải trả 01/ 01/ 2023: 66.208.239.580 đồng
- Nợ phải trả 31/ 12/ 2023: 59.415.641.567 đồng

Tỷ lệ: 89,74%

Trong cơ cấu nợ phải trả của Công ty năm 2023 phần lớn là nợ ngắn hạn, không có khoản nào là nợ xấu, phần lớn do chiếm dụng tạm thời người bán.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Sắp xếp lại bộ máy quản lý theo hướng chuyên môn hóa để gia tăng hiệu quả sử dụng lao động.
- Hạn chế tăng ca, tăng kíp để từng bước tiến đến mục tiêu: không làm thêm ngày chủ nhật, không tăng ca trong ngày và nghỉ buổi chiều thứ bảy.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Chỉ tiêu	Năm 2024
- Doanh thu	**320 tỷ**
- Lợi nhuận	**14 tỷ**
- Cổ tức	**15%**

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): không.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

- HĐQT đánh giá cao các nỗ lực của Ban Điều hành trong việc tổ chức sản xuất kinh doanh trong năm 2023. Trong bối cảnh ngành Dệt may gặp rất nhiều khó khăn về thị trường – nguồn hàng nhưng Bình Minh vẫn đảm bảo đủ việc làm, duy trì hoạt động SX-KD khá ổn định kết quả đạt được rất đáng biểu dương, đặc biệt là vượt chỉ tiêu lợi nhuận.
- Đã khai thác, vận hành tốt các mặt bằng, nhà xưởng không sử dụng (CN Bình Dương, Hà Nội) góp phần đáng kể lợi nhuận chung của năm 2023.
- Hạn chế lớn nhất hiện nay của Bình Minh là:

  + Năng lực sản xuất mỏng, người lao động lớn tuổi không đảm bảo thực hiện các đơn hàng lớn, đơn hàng nhanh …đáp ứng yêu cầu thị trường ngày càng khắc khe.

  + Cơ sở sản xuất hiện nay manh mún, thiếu các tiêu chuẩn theo quy chuẩn quốc tế …để thực hiện các đơn hàng có giá trị gia tăng cao.

2. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:**

- Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực của Ban Điều hành, trong tình hình hết sức khó khăn của thị trường may mặc nhưng đã duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh công ty, đảm bảo việc làm cho người lao động và vượt chỉ tiêu lợi nhuận.

3. **Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:**

- Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm, từng thời kỳ và được cụ thể hóa bằng Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Triển khai nhanh 01 nhà máy để mở rộng năng lực sản xuất tại miền Tây Nam Bộ theo nghị quyết của ĐHĐCĐ đầu nhiệm kỳ, chậm nhất đến tháng 1/2025 đi vào hoạt động.
- Chuyển số hóa toàn hệ thống quản trị, nắm bắt xu thế thời đại mới, vận dụng kỹ thuật công nghệ mới đưa vào sản xuất.
- Xây dựng nhà máy xanh đạt tiêu chuẩn để được những đơn hàng lớn, giá trị cao, góp phần thu hút người lao động.

V. Cơ cấu Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát năm 2023

1. **Hội đồng quản trị:**

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu/ đại diện sở hữu	Chức vụ công ty khác	Ghi chú
1	Lê Mạc Thuấn	Chủ tịch HĐQT – Đại diện 22% phần vốn Nhà nước	1.164.240	- PTGĐ Tập đoàn dệt may Việt Nam. - TGĐ Công ty CP đầu tư phát triển Vinatex	Thành viên không điều hành
2	Nguyễn Thị Thắng	Thành viên HĐQT	237.082	Không	Thành viên không điều hành
3	Võ Quốc Hào	Thành viên HĐQT - TGĐ công ty	150.024	Không	Thành viên điều hành
4	Nguyễn Ngọc Hải	Thành viên HĐQT	264.600	-TGĐ Công ty TNHH TM-XD Quang Minh	Thành viên không điều hành
5	Nguyễn Thị Thu Nhung	Thành viên HĐQT	66.662	Không	Thành viên không điều hành

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

2. **Ban kiểm soát:**

a) Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu /đại diện sở hữu	Chức vụ công ty khác	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Đình Thắng	Trưởng ban kiểm soát	45.952	Không có	
2	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên BKS	116.747	PGĐ-Phụ trách kinh doanh Công ty TNHH Thiên Việt Kỹ Thuật	
3	Hồ Đặng Ngọc Diễm	Thành viên BKS–đại diện 3% phần vốn Nhà nước	158.760	Chuyên viên tài chính Tập đoàn dệt may Việt Nam	

3. **Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc trong năm 2022:**

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

+ Thù lao của Hội đồng quản trị: 678.000.000 đồng

+ Thù lao của Ban kiểm soát: 215.600.000 đồng

+ Thu nhập của Ban Tổng giám đốc : 1.374.704.995 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

VI. Báo cáo tài chính năm 2023:

1. Ý kiến kiểm toán:
Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần may Bình Minh tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ tình cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán): đã được đăng tải theo quy định CBTT đầy đủ.

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Nơi nhận:
- *Như kính gửi*
- *Lưu văn thư*

Công Ty CP May Bình Minh

Digitally signed by Công Ty CP May Bình Minh
DN: C=VN, S=THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, CN=Công Ty CP May Bình Minh, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST: 0301886832
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2024-03-19 14:42:50
Foxit Reader Version: 9.7.0

M.S.D.N:0301886832-C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN MAY BÌNH MINH * Q.BÌNH THẠNH - T.P HỒ CHÍ MINH

Võ Quốc Hào